|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI TỈNH THÁI NGUYÊN**  Số: 93/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Võ Nhai, ngày 27 tháng 12 năm 2022.* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƢƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2022/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022, giữa: Chị Nguyễn Thị A – Địa chỉ: Xóm CL, xã PT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên và anh Hoàng Quyết B - Địa chỉ: Xóm CL, xã PT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

# Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị A và anh Hoàng Quyết B.

# Công nhận sự thỏa thuận của các đƣơng sự cụ thể nhƣ sau:

* + **Về quan hệ vợ chồng:** Chị Nguyễn Thị A và anh Hoàng Quyết B thuận tình ly hôn.
  + **Về con chung:** Anh Hoàng Quyết B và chị Nguyễn Thị A thỏa thuận giao cháu Hoàng Mạnh F1 – Sinh ngày 29/11/2015 cho anh B trực tiếp trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho chị A vì anh B không yêu cầu.

Chị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Anh B cũng như các thành viên trong gia đình không được cản trở chị A thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu F1.

* + **Về tài sản chung, nợ chung**: Chị Nguyễn Thị A và anh Hoàng Quyết B không yêu cầu Tòa án giải quyết vì không có tài sản chung, không có nợ chung.
  + **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị A tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0005074 ngày 12 tháng 12 năm 2022. Hoàn trả cho chị A 150.000 đồng tạm ứng án phí.

*(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.)*

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:* THẨM PHÁN**

* TAND tỉnh;
* VKSND; THA;
* Các đương sự; UBND xã;
* Lưu HS.

**Hoàng Kim Tuấn**